

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ NH
TỈNH Đ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 16/2025/HS-ST

Ngày: 26-03-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NH, TỈNH Đ

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Thanh T.

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Phạm Thiện B;
2/ Bà Nguyễn Thị Oanh K.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Quốc K - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố NH, tỉnh Đ.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố NH, tỉnh Đ tham gia phiên tòa:** Ông Trần Thanh T và ông Phan Hoàng T - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 03 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố NH (điểm cầu trung T) và Tại Phân trại Tạm giam khu vực thành phố NH (điểm cầu thành phần), tiến hành xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số: 09/2025/TLST-HS, ngày 28 tháng 02 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2025/QĐXXST-HS, ngày 10 tháng 03 năm 2025, đối với bị cáo:

Huỳnh Nhật Tr, sinh ngày 20/7/1999; Nơi đăng ký HKTT: khóm ST, phường AL, thành phố NH, tỉnh Đ. Chỗ ở hiện nay: khóm ST, phường AL, thành phố NH, tỉnh Đ; trình độ học vấn: 11/12; nghề nghiệp: Không; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; giới tính: Nam; con ông Huỳnh Văn D, sinh năm 1970 và bà Nguyễn Thị G, sinh năm 1984; Gia đình có 02 anh, em. Bị cáo là con thứ nhất trong gia đình; Vợ, con: chưa có.

- Tiền án: 02 tiền án.

+ Ngày 11/08/2020 bị Tòa án nhân dân thị xã NH (nay là thành phố NH), tỉnh Đ xử phạt 01 năm 06 tháng tù giam về tội Trộm cắp tài sản. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 24/8/2021.

+ Ngày 23/9/2022 Tòa án nhân dân thành phố NH, tỉnh Đ xử phạt 02 năm tù giam tội Trộm cắp tài sản. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 07/4/2024.

- Tiền sự: Không.

- Nhân thân:

+ Ngày 29/02/2020, bị Công an phường AL, thành phố NH, tỉnh Đ xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Trộm cắp tài sản”, với số tiền 1.500.000 đồng.

+ Ngày 26/4/2020, bị Công an huyện NH, tỉnh Đ xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Trộm cắp tài sản”, với số tiền 1.500.000 đồng.

- Tạm giữ: từ ngày 03/01/2025 đến 09/01/2025.

- Tạm giam: từ ngày 09/01/2025.

- Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố NH, tỉnh Đ (nay là Phân trại Tạm giam khu vực thành phố NH). (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

* *Bị hại*: Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1955.

Địa chỉ: Khóm ST, phường AL, thành phố NH, Đ.

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Anh Nguyễn Văn M, sinh năm 1983. Địa chỉ: Khóm ST, phường AL, thành phố NH, Đ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Huỳnh Nhật Tr có 02 (hai) tiền án về tội trộm cắp tài sản: 01 tiền án ngày 11/08/2020 bị Tòa án nhân dân thị xã NH (nay là thành phố NH), tỉnh Đ xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, chấp hành xong ngày 24/8/2021 và 01 tiền án ngày 23/9/2022 bị Tòa án nhân dân thành phố NH, tỉnh Đ xử phạt 02 năm về tội Trộm cắp tài sản, chấp hành xong ngày 07/4/2024, chưa được xóa án tích lại tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, cụ thể như sau:

Do không có tiền tiêu sai nên vào khoảng 09 giờ 00 phút, ngày 02/01/2025 Huỳnh Nhật Tr đi bộ từ nhà thuộc khóm ST, phường AL, thành phố NH, tỉnh Đ trên đoạn đường ĐT841 tìm tài sản để lấy trộm. Khi đến trước cửa hàng Mắt kính Sài Gòn 2 thuộc khóm ST, phường AL, thành phố NH, tỉnh Đ, Tr thấy khu vực đất trống nằm liền kề với cửa hàng mắt kính có 01 (một) xe mô tô biển số 66L6-3554, nhãn hiệu RIMA, loại 110, màu đỏ-bạc-đen của bà Nguyễn Thị N đang đậu (dừng) để đi bán vé số xung quanh, chìa khóa xe cắm sẵn tại ổ khóa.

Đến khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày Tr đi đến khu vực đậu xe mô tô biển số 66L6-3554 quan sát không thấy có người quản lý, nên lén lút lấy trộm xe mô tô trên. Sau đó điều khiển xe mô tô vừa trộm được đến phường TS, thị xã TB, tỉnh AG tìm nơi tiêu thụ, thấy có biểu hiện nghi vấn nên Tổ công tác Công an phường TS, thị xã TB mời Tr về làm việc, Tr khai nhận trộm xe tại địa bàn phường AL, thành phố NH, qua trao đổi Công an phường TS bàn giao người và xe mô tô cho Công an phường AL, thành phố NH giải quyết theo thẩm quyền.

Quá trình điều tra bị cáo Huỳnh Nhật Tr thừa nhận hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

- Tại bản kết luận định giá tài sản số: 01/KL-HĐĐG, ngày 03/01/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố NH. Kết luận: Giá trị 01 (một) xe mô tô biển số 66L6-3554, nhãn hiệu RIMA, màu sơn đỏ–đen–bạc, số máy VHLFM152FMHV420189, số khung RMVWCHZMN7H000189, đã qua sử dụng là: 4.200.000 đồng (bốn triệu hai trăm ngàn đồng).

** Vật chứng thu giữ và xử lý:*

- 01 (một) xe mô tô hai bánh, nhãn hiệu RIMA, loại 110, màu đỏ-bạc-đen biển số 66L6-3554, đã qua sử dụng.

Đây là xe mô tô đứng tên chủ sở hữu là Nguyễn Văn M, xe mô tô được anh M ủy quyền lại cho bà Nguyễn Thị N được toàn quyền sử dụng, quản lý, quyết định và hoàn toàn chịu trách nhiệm đối với tài sản. Xét thấy việc trả lại tài sản không làm ảnh hưởng đến quá trình điều tra, truy tố, xét xử nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đã quyết định xử lý vật chứng trả lại cho bị hại.

- 01 (một) áo khoác vải dài tay, màu trắng-đen, phía trước ngực bên trái có dòng chữ “TEELAB DESIGN SUDIO”, sau lưng có dòng chữ “TEELAB” màu trắng, đã qua sử dụng. Đây là áo khoác bị cáo mặc tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội.

- 01 (một) quần short jean, màu xanh, đã qua sử dụng. Đây là quần short jean bị cáo mặc tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội.

** Về trách nhiệm dân sự:* Bị hại Nguyễn Thị N đã nhận lại tài sản mất trộm, không yêu cầu bồi thường dân sự.

Tại bản cáo trạng số: 13/CT-VKSTPHN, ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố NH, tỉnh Đ truy tố bị cáo Huỳnh Nhật Tr về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố NH thực hành quyền công tố khẳng định hành vi của bị cáo Huỳnh Nhật Tr đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Huỳnh Nhật Tr về tội “Trộm cắp tài sản”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 và điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Huỳnh Nhật Tr từ 02 năm 06 tháng đến 02 năm 09 tháng tù.

- Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, xét thấy tại phiên tòa bị cáo không yêu cầu nhận lại, đề nghị Tòa án tuyên: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) áo khoác vải dài tay, màu trắng đen,

phía trước ngực bên trái có dòng chữ “TEELAB DESIGN SUDIO”, sau lưng có dòng chữ “TEELAB” màu trắng, đã qua sử dụng; 01 (một) quần Short Jean, màu xanh, đã qua sử dụng.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bồi thường các khoản thiệt hại có liên quan đối với bị cáo nên không đặt vấn đề xử lý.

- Điều chỉnh trong Cáo trạng tại trang 1, dòng thứ 14 từ dưới lên và tại trang 3, dòng thứ 19 từ trên xuống, đối với cụm từ “chấp hành xong ngày 21/8/2021” thành “chấp hành xong ngày 24/8/2021”.

Tại phiên tòa, bị cáo Huỳnh Nhật Tr thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai bị hại, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo Huỳnh Nhật Tr thống nhất với nội dung luận tội của Viện kiểm sát và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan và những người tiến hành trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Huỳnh Nhật Tr đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội đã thực hiện. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội. Xuất phát từ việc muốn có tiền, bị cáo đã thực hiện hành vi lén lút lấy trộm tài sản của người khác nhằm mục đích bán để lấy tiền tiêu xài cá nhân.

Căn cứ bản kết luận định giá tài sản số: 01/KL-HĐĐG, ngày 03/01/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố NH. Kết luận: Giá trị 01 (một) xe mô tô biển số 66L6-3554, nhãn hiệu RIMA, màu sơn đỏ–đen–bạc, số máy VHLFM152FMHV420189, số khung RMVWCHZMN7H000189, đã qua sử dụng là: 4.200.000 đồng (bốn triệu hai trăm ngàn đồng).

Căn cứ vào lời thừa nhận của bị cáo, lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ căn cứ để kết luận hành vi của bị cáo Huỳnh Nhật Tr đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự như cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát.

Điều 173. Tội trộm cắp tài sản.

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các Tr hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm...”

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng”.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương, làm cho người dân hoang mang lo sợ, thiếu an T trong lao động sản xuất. Hiện nay, tình hình trộm cắp trên cả nước nói chung và trên địa bàn thành phố NH nói riêng xảy ra ngày càng nhiều với tính chất phức tạp. Nhằm để ổn định trật tự trị an ở địa phương, góp phần vào công cuộc phòng, chống và ngăn ngừa tội phạm, Hội đồng xét xử xét thấy phải xử phạt bị cáo mức hình phạt nghiêm khắc để thể hiện tính nghiêm M của pháp luật.

[3] Về nhân thân của bị cáo:

Bản thân bị cáo có nhân thân xấu. Trước khi thực hiện hành vi phạm tội này, bị cáo đã bị Công an phường AL, thành phố NH và Công an huyện NH, tỉnh Đ xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Trộm cắp tài sản”, với số tiền 1.500.000 đồng. Ngoài ra, bị cáo còn có hai tiền án vào ngày 11/8/2020, bị Tòa án nhân dân thị xã NH (nay là thành phố NH), tỉnh Đ, xử phạt 01 năm 06 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 24/8/2021. Ngày 23/9/2022 Tòa án nhân dân thành phố NH, tỉnh Đ xử phạt 02 năm tù giam tội Trộm cắp tài sản. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 07/4/2024. Đáng lẽ ra sau khi ra tù, bị cáo phải biết suy ngẫm lại hành vi sai trái của mình, ăn năn hối cải, ra sức lao động và tìm cho mình một việc làm hợp pháp để có thu nhập chính đáng từ sức lao động của mình, nhưng bị cáo không làm được như vậy mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, điều đó thể hiện bị cáo thiếu ý thức tu dưỡng, rèn luyện nhân cách, thể hiện bản chất xem thường pháp luật.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự là thành khẩn khai báo hành vi phạm tội đã thực hiện, Hội đồng xét xử áp dụng để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt thể hiện tính nhân đạo của pháp luật Xã hội chủ nghĩa.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Huỳnh Nhật Tr tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy, bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập không ổn định, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[6] Căn cứ vào tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, căn cứ vào các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự áp dụng đối với bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy, phải xử phạt bị cáo mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống cộng đồng một thời gian nhất định, để có đủ điều kiện cải tạo, giáo dục cho bị cáo thấy được lỗi lầm của mình, phấn đấu trở thành con người tốt có ích cho gia đình và xã hội, có như thế mới thể hiện tính nghiêm M của pháp luật. Đồng thời, nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung cho những ai có ý định phạm tội như bị cáo.

[7] Về vật chứng của vụ án: Đối với 01 (một) áo khoác vải dài tay, màu trắng đen, phía trước ngực bên trái có dòng chữ “TEELAB DESIGN SUDIO”, sau lưng có dòng chữ “TEELAB” màu trắng, đã qua sử dụng; 01 (một) quần Short Jean, màu xanh, đã qua sử dụng. Tại phiên toà, bị cáo có ý kiến không đồng ý nhận lại. Xét thấy, các vật chứng trên không có giá trị, bị cáo cũng không đồng ý nhận lại nên tịch thu tiêu huỷ là phù hợp.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bồi thường các khoản thiệt hại có liên quan đối với bị cáo nên không đặt vấn đề xử lý.

[9] Từ các phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử nhận thấy nội dung luận tội của Kiểm sát viên là có căn cứ và phù hợp pháp luật.

[10] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án để buộc bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51 và điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố bị cáo Huỳnh Nhật Tr phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Nhật Tr 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ (ngày 03 tháng 01 năm 2025).

- Về vật chứng: Căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu huỷ: 01 (một) áo khoác vải dài tay, màu trắng đen, phía trước ngực bên trái có dòng chữ “TEELAB DESIGN SUDIO”, sau lưng có dòng

chữ “TEELAB” màu trắng, đã qua sử dụng; 01 (một) quần Short Jean, màu xanh, đã qua sử dụng (Vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự thành phố NHđang quản lý, theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/02/2025).

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Huỳnh Nhật Tr phải chịu 200.000đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 26/03/2025). Bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đ;
- VKSND tỉnh Đ;
- VKSND TP. NH;
- Phân trại Tạm giam khu vực thành phố NH.
- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đ;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Thanh T